

Sự thay đổi chính sách của CHDCND Triều Tiên dưới thời Chủ tịch Kim Jong-un¹

Nguyễn Thị Thắm^(*)

Tóm tắt: Tháng 4/2018, CHDCND Triều Tiên tuyên bố đã hoàn thành phát triển hạt nhân, chính thức chuyển từ chính sách “Song tiến” được duy trì hàng thập kỷ sang chính sách mới “Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa”, đánh dấu một sự thay đổi chính sách lớn của nước này. Nhưng do vấn đề hạt nhân của CHDCND Triều Tiên luôn là vấn đề nóng, nên chính sách mới của nước này chưa nhận được nhiều sự quan tâm từ dư luận và cả các nhà nghiên cứu. Trên cơ sở nội dung các văn bản chỉ thị của Đảng, chính sách, luật pháp, Hiến pháp... của CHDCND Triều Tiên được ban hành từ năm 2012 đến nay, bài viết làm rõ quá trình chuẩn bị, nội dung trọng tâm và tình hình triển khai của chính sách này. Đồng thời, thông qua đó, bài viết cũng đưa ra một số nhận xét, đánh giá bước đầu về sự thay đổi chính sách của CHDCND Triều Tiên dưới thời Chủ tịch Kim Jong-un.

Từ khóa: Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa, Chế độ quản lý, Kinh tế đối ngoại, Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên, Kim Jong-un

Abstract: In April 2018, Democratic People Republic of Korea (DPRK) officially announced that they had completed to develop the nuclear force, and officially shifted from Byungjin policy (Economic-nuclear parallel development Policy) for long decades to “All-out Concentration Policy for Socialist Economic Building”, marking the important policy change for this country. The Nuclear Force has always been so hot issue that this new policy of North Korea was not yet paid attention by the public or studied by scholars. Based on the Party’s directive documents as well as Policies, Laws, Constitution of North Korea issued from 2012 to present, this article clarifies the preparation process, the key contents and implementation of this new policy. It also gives some initial comments and assessments on the policy changes of the North Korea under the era of Kim Jong-un.

Keywords: All-out Concentration Policy for Socialist Economic Building, Management Method, External Economy, Kim Jong-un

Ngày nhận bài: 30/6/2024; Ngày duyệt đăng: 15/7/2024

^(*) TS., Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: thamkorea@gmail.com

¹ Bài viết là sản phẩm của Đề tài cấp Bộ “Quan hệ Triều Tiên - Hàn Quốc trong bối cảnh phát triển mới”, do TS. Nguyễn Thị Thắm chủ nhiệm, Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á chủ trì, thực hiện năm 2023-2024.

1. Mở đầu

Sau khi ông Kim Jong-il qua đời vào cuối tháng 12/2011, ông Kim Jong-un là con trai út trở thành người kế nhiệm vị trí lãnh đạo cao nhất ở CHDCND Triều Tiên (trong bài này sẽ gọi tắt là Triều Tiên). Là nhà lãnh đạo nhà nước trẻ tuổi nhất từ trước tới nay, Chủ tịch Kim Jong-un đã được dự đoán sẽ có những đổi mới mang tính đột phá cho Triều Tiên. Trong thời gian đầu cầm quyền của ông Kim Jong-un, Triều Tiên vẫn tiếp nối chính sách Tiên quân (선군노선) - ưu tiên quân đội được duy trì hàng thập kỷ trước đó, thực hiện song song phát triển kinh tế và phát triển hạt nhân (경제건설과 핵무력건설을 병진시킬데 대한 새로운 전략노선), được gọi tắt là chính sách “Song tiến” (Byungjin Policy, 병진노선). Đến tháng 4/2018, tại Hội nghị toàn thể Ủy ban Trung ương Đảng Lao động Triều Tiên lần thứ 3 khóa 7, Triều Tiên tuyên bố đã hoàn thành phát triển hạt nhân, chính thức chuyển từ chính sách “Song tiến” sang chính sách “Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa (XHCHN)” (사회주의 경제 건설 총력 집중 노선). Triều Tiên vẫn duy trì các chính sách qua hàng thập kỷ, nhưng sự thay đổi chính sách này đã đánh dấu một sự chuyển biến lớn trong đời sống chính trị Triều Tiên. Tuy vậy, do vấn đề hạt nhân Triều Tiên là vấn đề nóng nên chính sách mới này của Triều Tiên chưa thu hút sự chú ý từ cộng đồng quốc tế. Trên cơ sở nội dung các văn bản chính sách, luật pháp, điều lệ đảng... của Triều Tiên ban hành từ năm 2012 đến nay, bài viết làm rõ quá trình chuẩn bị, nội dung trọng tâm và tình hình triển khai bước đầu của chính sách mới này ở Triều Tiên trong những năm gần đây.

2. Quá trình chuẩn bị thay đổi từ chính sách Song tiến sang chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa

Ngay sau khi lên nắm quyền, Chủ tịch Kim Jong-un đã yêu cầu các cán bộ đảm trách lĩnh vực kinh tế đưa ra phương án cải tiến quản lý kinh tế và bắt đầu áp dụng các biện pháp mới. Chính phủ Triều Tiên đã thành lập “Tiểu ban chuẩn bị cải tiến phương thức quản lý kinh tế” (경제관리방식의 개선을 준비하는 소조) vào tháng 01/2012, để “nghiên cứu phương pháp cải cách kinh tế nổi tiếng tốt nhất thế giới” - “Phương pháp quản lý kinh tế kiểu của chúng ta” - (우리식 경제관리 방법) phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Triều Tiên đã liên tiếp ban hành các văn bản hướng dẫn về quản lý kinh tế trên nhiều lĩnh vực. Ngày 18/6/2012, Triều Tiên ban hành Chỉ thị 6.18 về cải cách nông nghiệp (6.18조치); ngày 28/6/2012, Triều Tiên công bố Phương châm 6.28 (6.28방침) về việc “xác lập thể chế quản lý kinh tế mới kiểu của chúng ta”. Đầu tháng 12/2012, Triều Tiên ra chỉ thị 12.1 về việc cải thiện quản lý kinh tế đối với doanh nghiệp (12.1조치). Đến năm 2014, Triều Tiên ra Chỉ thị 5.30 có nội dung tổng hợp về đổi mới quản lý kinh tế XHCHN trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và kinh tế đối ngoại (5.30조치). Tháng 4/2018, sau hàng loạt thử nghiệm hạt nhân được đánh giá “thành công” vào năm 2017, Triều Tiên chính thức chuyển từ chính sách “Song tiến” sang chính sách “Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCHN” (사회주의 경제 건설 총력 집중 노선). Chính sách “Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCHN” được công bố như một tập hợp của những nỗ lực thử nghiệm và tìm kiếm phương thức quản lý mới hướng tới

phát triển kinh tế mang tính căn bản và vĩ mô của Triều Tiên.

Để chuẩn bị và đưa vào thực hiện chính sách mới, các nội dung chính của chính sách này đã được Triều Tiên đưa vào luật và Hiến pháp nhằm tạo hành lang pháp lý, hợp thức hóa và tạo phương tiện thực hiện những thay đổi chính sách kinh tế một cách thuận lợi và chính đáng. Trong giai đoạn từ sau khi ông Kim Jong-un nhậm chức cho đến năm 2015, từ rất sớm, hàng loạt bộ luật đã được sửa đổi, bổ sung. Luật Nông trang liên tục được sửa đổi vào các năm 2012, 2013, 2014, 2015 nhằm bổ sung nguyên tắc hoạt động, chế độ phân bổ nhân lực, chỉ tiêu và phân phối, mua bán sản phẩm ngoài chỉ tiêu... Luật Doanh nghiệp được sửa đổi vào các năm 2014, 2015, 2020 bổ sung nguyên tắc quản lý trách nhiệm doanh nghiệp, quyền mua bán, định giá sản phẩm, thương mại và hợp tác quốc tế, đầu tư, quản lý tài chính... Luật Thương mại được sửa đổi tháng 4/2012 và tháng 12/2015 bổ sung, sửa đổi mở rộng hơn đối tượng được giao dịch thương mại, đơn giản hóa thủ tục đăng ký, quyền tự định giá và giao dịch ngoài chỉ tiêu kế hoạch của Nhà nước. Luật Khu phát triển kinh tế về đầu tư nước ngoài và xây dựng các đặc khu kinh tế là bộ luật mới đã được công bố vào tháng 5/2013, quy định về mục tiêu, nguyên tắc hoạt động và thành lập thêm 22 khu phát triển kinh tế trên cơ sở 5 đặc khu kinh tế hiện tại. Đáng chú ý, Luật Quản lý khu thương mại tổng hợp nhằm chuẩn hóa việc quản lý các khu thương mại tại vùng biên giới, thúc đẩy thương mại quốc tế cũng được Triều Tiên công bố lần đầu tiên vào tháng 12/2014. Hàng loạt bộ luật khác cũng được Triều Tiên sửa đổi như Luật Kế hoạch kinh tế nhân dân, Luật Quản lý vật tư, Luật Tài chính và Luật Ngân hàng Trung ương cùng

được sửa đổi, bổ sung vào năm 2015. Các sửa đổi, bổ sung của hàng loạt bộ luật dưới thời ông Kim Jong-un có một điểm chung là tăng quyền hạn, tăng tính tự quyết cho các đơn vị ngoài phạm vi kế hoạch của Nhà nước trên cơ sở nhu cầu của nhân dân và thị trường.

Dưới thời ông Kim Jong-un, Hiến pháp của Triều Tiên đã được sửa đổi 2 lần vào tháng 6/2016 và tháng 4/2019. Năm 2019, ngay sau khi Triều Tiên công bố chính sách mới với nhiều điểm mới về kinh tế thì Hiến pháp đã được sửa đổi. Các nội dung về kinh tế Triều Tiên được sửa đổi, bổ sung ở chương 2 của Hiến pháp, xuất hiện trong 10 điều, từ Điều 26 đến Điều 36. Trong đó, ngoài thúc đẩy chủ thể hóa, hiện đại hóa, khoa học hóa còn cần thúc đẩy thông tin hóa (정보화) nền kinh tế nhân dân (Điều 26 Hiến pháp năm 2019). Nguyên tắc quản lý kinh tế của Nhà nước trên cơ sở các nguyên tắc được quy định trước đó được nói rõ thêm là “nguyên tắc đảm bảo thực lợi” (Điều 32 Hiến pháp năm 2019), thực thi chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN (사회주의기업책임관리제를 실시) (Điều 33 Hiến pháp năm 2019). Nhà nước ngoài việc giữ sự bình đẳng và thiện chí trong thương mại quốc tế còn được bổ sung chức năng giữ tín nhiệm và điều chỉnh cơ cấu thương mại, “phát triển rộng rãi quan hệ kinh tế đối ngoại” (대외경제관계를 확대발전시킨다) mang tính chất bao trùm hơn so với “phát triển thương mại quốc tế” (대외무역을 발전시킨다) được quy định trong Hiến pháp trước đây¹. Những nội dung thay đổi của Hiến pháp năm 2019 về kinh tế cho thấy chính sách mới của Triều

¹ Hiến pháp XHCN nước CHDCND Triều Tiên năm 2016; Hiến pháp XHCN nước CHDCND Triều Tiên năm 2019, Điều 36.

Tiền đã được phản ánh trong Hiến pháp. Đặc biệt, chế độ quản lý kinh tế mới là chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN không chỉ dừng lại ở các chỉ thị của Đảng mà được chính thức đưa vào Hiến pháp, tạo hành lang pháp lý chính thức cho việc thực hiện chính sách mới.

3. Nội dung trọng tâm của chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa

3.1. Áp dụng chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN

Áp dụng chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN là nội dung quan trọng nhất của chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN. Chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN “là phương pháp quản lý doanh nghiệp XHCN vừa giữ vững sở hữu XHCN đối với tư liệu sản xuất, vừa tự sáng tạo trong hoạt động kinh doanh ở tất cả các doanh nghiệp để từ đó người sản xuất có thể thực hiện tất cả vai trò, trách nhiệm với tư cách là chủ nhân trong sản xuất và quản lý”¹.

“Chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN” thực chất là chế độ tăng cường tính tự chủ, tự quyết định của doanh nghiệp trong các hoạt động. “Nhà nước thực thi Chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN trong quản lý kinh tế để tận dụng phù hợp các không gian kinh tế như giá gốc đầu vào, giá bán, lợi nhuận thu về...”². Trước đó, Triều Tiên cũng đã áp dụng chế độ quyết toán độc lập phù hợp với nhu cầu của hệ thống doanh nghiệp trong quản lý kinh tế³. Nhưng chế độ quản

lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN mang tính chất bao trùm, mở rộng hơn, tạo không gian sáng tạo, tự quyết định và tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp.

“Không gian kinh tế” để cho doanh nghiệp có thể “tận dụng” một cách phù hợp, phát huy sự sáng tạo, có quyền tự quyết và chịu trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và nhân dân trong Hiến pháp năm 2019 quy định gồm 3 yếu tố là giá gốc, giá bán, lợi nhuận. Không gian kinh tế này được sử dụng một cách “đúng đắn” gắn kết với việc “cải thiện sự nghiệp kế hoạch hóa”⁴. Doanh nghiệp xây dựng kế hoạch thực tế của riêng mình với chỉ tiêu doanh nghiệp, bên cạnh chỉ tiêu nhà nước, địa phương giao cho. Chỉ tiêu doanh nghiệp được doanh nghiệp “tự xây dựng và thực hiện tùy theo hợp đồng đặt hàng với các đơn vị khách hàng, doanh nghiệp, đoàn thể”⁵. Trên cơ sở chỉ tiêu doanh nghiệp mà có thể tổ chức sản xuất với quy mô, hình thức phù hợp. Trong trường hợp bị thiếu vốn do mở rộng quy mô sản xuất, doanh nghiệp có thể vay ngân hàng hoặc huy động nguồn tiền nhàn rỗi của người dân. Các Donju⁶ ở Triều Tiên ngày càng phổ biến hơn và họ được hợp tác, góp vốn cho doanh nghiệp quốc doanh. Doanh nghiệp quốc doanh cũng được phép trả lương cho người lao động dựa trên hiệu

¹ Phát biểu của ông Kim Jong-un tại Hội nghị toàn đảng của Đảng Lao động, tháng 3/2013.

² Hiến pháp XHCN nước CHDCND Triều Tiên năm 2019, Điều 33.

³ Hiến pháp XHCN nước CHDCND Triều Tiên năm 2016, Điều 33.

⁴ Xem: Báo Lao động (*Rhodong Shinmun*) (2021), “Về Báo cáo của đồng chí Kim Jong-un kính mên tại Đại hội Đảng Lao động Triều Tiên lần thứ 8, cương lĩnh đấu tranh vĩ đại dẫn dắt việc xây dựng chủ nghĩa xã hội kiểu của chúng ta đi đến thắng lợi mới”, ngày 09/01/2021.

⁵ Luật Doanh nghiệp nước CHDCND Triều Tiên năm 2014, Điều 31.

⁶ Chỉ những người có tiền, người giàu mới nổi ở Triều Tiên (Chủ tiền: 돈주) nhờ làm ăn buôn bán từ các cơ hội phát sinh trong sự chuyển mình của nền kinh tế Triều Tiên sang cơ chế thị trường trong thời gian gần đây.

quả, năng suất chứ không chỉ theo công lao động như trước đây.

Trên thực tế, với việc tăng tính tự quyết và cho phép mua bán nguyên vật liệu và sản phẩm ngoài chỉ tiêu sản xuất theo kế hoạch của Nhà nước, dưới thời ông Kim Jong-un, trung tâm mua bán và chợ trên toàn quốc đã tăng về số lượng và được mở rộng quy mô. Triều Tiên đã thành lập trung tâm mua bán nguyên vật liệu để tạo thị trường cho doanh nghiệp có thể trao đổi, mua bán với nhau. Theo nghiên cứu của chuyên gia thuộc Viện Nghiên cứu Hàn - Mỹ, Trường Đại học Johns Hopkins, từ 300 chợ dưới thời ông Kim Jong-il, Triều Tiên đã tăng lên 482 chợ vào năm 2018, trong đó có 26 chợ được xây mới và 109 chợ được sửa sang hoặc chuyển vị trí, mở rộng quy mô (Cho Dong-ho, 2021: 14). Nhiều chợ đã chuyển từ chợ phiên (tuần họp một vài lần) sang chợ họp cả ngày đêm các ngày trong tuần. Các chợ và bách hóa như Khu mua bán Seojang, Bách hóa Rhakwon, Trung tâm thương nghiệp Gwangbokgeori, Bách hóa Bình Nhưỡng số 1... là những trung tâm mua bán sầm uất, khách hàng có thể thanh toán bằng thẻ ngân hàng (Hong Min và cộng sự, 2018: 230). Điều này cho thấy, yếu tố thị trường đã được Triều Tiên công nhận và áp dụng một cách nhất quán từ chính sách, luật pháp và thực thi, cộng tồn với kinh tế kế hoạch của Nhà nước.

3.2. Áp dụng Chế độ trách nhiệm đảm đương ruộng vườn

Trong chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN, nếu như các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh được áp dụng Chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN thì Chế độ trách nhiệm đảm đương ruộng vườn (포전담당책임제) được áp dụng đối với các đơn vị sản xuất nông nghiệp, các trang trại nông nghiệp

Triều Tiên. Trước đây, trong các trang trại nông nghiệp, Triều Tiên đã áp dụng “Chế độ quản lý phân tổ” (분조관리제), chia mỗi tổ sản xuất có từ 10 đến 25 người. Diện tích ruộng được bao khoán có thể cho phép rộng tới 1.000 pyeong (tương đương khoảng 3.300 m²) (Lee Chang-hui, 2016: 127). Sản lượng thu được trên phần ruộng của các phân tổ sẽ được chia theo tỷ lệ 30:70. Theo đó, 30% sản lượng được chia cho người lao động. Với 70% còn lại thì 40% nộp cho Nhà nước để chi trả cho nguyên liệu, phân bón, giống, công cụ sản xuất..., còn 30% thì Nhà nước sẽ thu mua và số tiền này được chia cho người lao động. Chế độ quản lý mới này đem lại hiệu quả hơn mong đợi cho các đơn vị sản xuất và người nông dân, góp phần tăng năng suất tới 30-40% (Choi Won-gi, 2015).

Chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN một lần nữa khẳng định sự ưu việt của Chế độ trách nhiệm đảm đương ruộng vườn, được nâng cấp và đưa vào áp dụng rộng rãi. Các phân tổ tại các đơn vị sản xuất nông nghiệp Triều Tiên được tổ chức lại với quy mô nhỏ hơn, giảm từ 10-25 người xuống còn 2-5 người. Các phân tổ này được giao phần ruộng, công cụ, phân bón và các hỗ trợ khác để canh tác trên phần ruộng được giao. Tỷ lệ thụ hưởng của đơn vị sản xuất nông nghiệp tiếp tục được điều chỉnh. Thay vào tỷ lệ 30:70 là tỷ lệ 60:40, nghĩa là các phân tổ được giữ lại 60% nông sản, còn 40% nộp lại cho Nhà nước. Phân tổ nhỏ với quy mô 2-5 người cũng tương đương với quy mô của một hộ gia đình hoặc nhóm họ hàng, do đó, trên thực tế, gần như Triều Tiên đã gián tiếp công nhận hộ gia đình sản xuất nông nghiệp. Tỷ lệ nộp lại cho Nhà nước đã giảm từ 70% xuống chỉ còn 40% và trên thực tế chỉ là để chi trả cho đầu tư ban đầu

của Nhà nước vào sản xuất nông nghiệp như vật tư, phân bón, dụng cụ sản xuất... Ngoài ra, với Chế độ trách nhiệm đảm đương ruộng vườn, các phân tổ với mảnh ruộng của mình nếu đạt được năng suất cao, vượt so với kế hoạch nông trang, nông trại đưa ra ban đầu thì cũng sẽ được giữ lại phần vượt đó để chia đều cho các thành viên (Hong Jae Hwan, 2017: 63). Đây là một trong những động lực thúc đẩy gia tăng sản lượng lương thực của ngành nông nghiệp Triều Tiên. Năm 2019, sản lượng lương thực Triều Tiên đạt tới 5,7 triệu tấn¹, mức kỷ lục kể từ năm 1995. Sản lượng lương thực của Triều Tiên vốn liên tục bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thiếu phân bón do cấm vận và kỹ thuật canh tác hạn chế, luôn cần viện trợ từ cộng đồng quốc tế. Tuy vậy, Triều Tiên gần đây cũng đã từ chối đề nghị viện trợ lương thực từ phía Nga nhân chuyến thăm của ông Kim Jong-un ngày 12-17/9/2023 vì “đã ổn” do có vụ mùa bội thu (Hồng Hạnh, 2023). Năm 2023, sản lượng lương thực của Triều Tiên đạt 480 triệu tấn, tăng 6,9% so với năm 2022².

3.3. Thúc đẩy kinh tế đối ngoại

Sau năm 2018, tập trung tổng lực phát triển kinh tế trở thành mục tiêu quan trọng nhất của Triều Tiên. Kinh tế đối ngoại cũng trở nên quan trọng đối với Triều Tiên và thu hút sự quan tâm của dư luận quốc tế. Vì vẫn chịu lệnh cấm vận nên Triều Tiên tiếp tục chủ trương tự chủ phát triển kinh tế, đồng thời kiên trì chuẩn bị các điều kiện hướng tới hợp tác kinh tế quốc tế, thu hút nguồn lực từ bên ngoài. Ngay sau khi lên nắm quyền,

ông Kim Jong-un đã xây dựng bộ luật mới - Luật Khu phát triển kinh tế nước CHDCND Triều Tiên (조선민주주의인민공화국 경제개발구법) và đưa vào áp dụng từ tháng 5/2013. Luật này nhằm mở rộng, phát triển, quản lý hiệu quả các khu vực kinh tế trung ương và địa phương, “phát triển giao lưu, hợp tác kinh tế đối ngoại để góp phần phát triển kinh tế đất nước và nâng cao đời sống nhân dân”³. Từ năm 2013, không chỉ dựa vào 5 đặc khu kinh tế cấp trung ương sẵn có, Triều Tiên còn xây dựng mới các đặc khu kinh tế cấp trung ương và đặc biệt xây dựng khu vực phát triển kinh tế cấp địa phương, cho phép các doanh nghiệp địa phương được tham gia giao dịch quốc tế. Triều Tiên hiện đã xây dựng được 27 khu vực phát triển kinh tế và đặc khu kinh tế, trong đó có 8 khu vực thuộc cấp trung ương và 19 khu vực thuộc cấp địa phương⁴. Việc xây dựng mới 22 đặc khu kinh tế và khu phát triển kinh tế trong thời gian khá ngắn, chỉ trong vòng trên dưới 5 năm, hoàn tất ngay trước khi công bố chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN cũng cho thấy ngoài nguồn lực trong nước, việc thu hút nguồn lực từ bên ngoài thông qua hợp tác kinh tế quốc tế đã được Triều Tiên chuẩn bị sẵn sàng. Kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế giai đoạn 2016-2020 của Triều Tiên cũng

³ Điều 1 Luật Khu phát triển kinh tế nước CHDCND Triều Tiên năm 2013.

⁴ Các đặc khu kinh tế cấp trung ương gồm: Khu Du lịch quốc tế Wonsan-Gumgangsán, Khu Mậu dịch kinh tế Nason, Khu Kinh tế Hwanggumpyeong-Wihwado, Đặc khu Du lịch Gumgangsán, Khu Kinh tế quốc tế Sinuiju, Khu Thử nghiệm xanh quốc tế Gangnyong, Khu Phát triển kỹ thuật tiên tiến Eunjong, Khu Gia công xuất khẩu Jindo원산-. Các khu vực phát triển kinh tế cấp tỉnh/thành gồm: Khu Phát triển kinh tế Chungjin, Khu Phát triển kinh tế Hyesan, Khu phát triển kinh tế Apnokgang, Khu Phát triển công nghiệp Heungnam, Khu Gia công xuất khẩu Songrhim,...

¹ FAO, FAOSTAT: Democratic People's Republic of Korea, <https://www.fao.org/faostat/en/#country/116>, truy cập ngày 22/07/2024.

² Cục Phát triển nông thôn Hàn Quốc (농촌진흥청, 2023), https://www.rda.go.kr/board/board.do?mode=view&prgId=day_farmprmninfoEntry&dataNo=100000792230, ngày 15/12/2023.

hàm chứa các nội dung về cải thiện quan hệ với Mỹ và giảm thiểu cấm vận kinh tế, hợp tác với Hàn Quốc và với cộng đồng quốc tế (Kim Min-kyoung, 2020).

Ngay sau khi công bố chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN, Triều Tiên cho xây dựng mới Trung tâm thương mại quốc tế Pyongyang (평양국제무역센터) vào năm 2019 tại Thủ đô, với chức năng tổng quản hoạt động thương mại trong và ngoài nước, thúc đẩy thu hút đầu tư nước ngoài. Triều Tiên cũng cho phép lưu thông ngoại tệ, nới lỏng điều kiện giao dịch thương mại quốc tế cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Triều Tiên tích cực hợp tác với các tổ chức quốc tế, nỗ lực hướng tới xây dựng hình ảnh một quốc gia thành viên có trách nhiệm quốc tế, chung sức với cộng đồng quốc tế thực hiện một số mục tiêu chung như các chỉ tiêu thiên niên kỷ; đồng thời tích cực hợp tác với 6 tổ chức của Liên Hợp Quốc (UN) có đại diện thường trú tại Triều Tiên để xây dựng Khuôn khổ Chiến lược mới (UN Strategic Framework: UNSF 2017-2021) nhằm thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) của UN.

Một năm sau khi công bố chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN, như trên đề cập, Triều Tiên cũng đã sửa đổi nội dung “phát triển thương mại quốc tế” thành nội dung “phát triển rộng rãi quan hệ kinh tế đối ngoại” trong Điều 36, Hiến pháp năm 2019. Luật Doanh nghiệp sửa đổi của Triều Tiên cũng mở rộng đối tượng doanh nghiệp được tham gia giao dịch quốc tế, không chỉ có các doanh nghiệp quốc doanh quy mô lớn mà còn có các doanh nghiệp nhỏ địa phương. Thủ tục cấp phép xuất nhập khẩu đối với doanh nghiệp cũng được đơn giản hóa, giảm thiểu khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Nhờ đó mà

xuất khẩu than, mặt hàng trọng điểm của xuất khẩu Triều Tiên và cũng là một trong những nguồn thu ngoại tệ quan trọng nhất của nước này trở nên sôi động hơn. Triều Tiên cũng đã tích cực tiến hành các cuộc gặp thượng đỉnh với Hàn Quốc và Mỹ với kỳ vọng bình thường hóa quan hệ với Mỹ và khai thông cánh cửa ra thế giới. Tuy vậy, Mỹ và Hàn Quốc lại muốn gắn vấn đề phi hạt nhân hóa với mở cửa, hội nhập kinh tế của Triều Tiên nên mong muốn thúc đẩy kinh tế quốc tế của Triều Tiên chưa có điều kiện thực hiện. Bên cạnh đó, cấm vận tăng cường sau các vụ thử hạt nhân, đại dịch Covid-19 và những bất ổn trong khu vực và thế giới cũng gây khó khăn không nhỏ cho quan hệ kinh tế đối ngoại của Triều Tiên.

4. Một số nhận xét

Sự chuyển đổi từ chính sách “Song tiến” sang chính sách “Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN” ở Triều Tiên là một thay đổi lớn chỉ sau 5 năm chính thức nắm quyền của Chủ tịch Kim Jong-un. Để chuẩn bị cho sự thay đổi lớn về chính sách này, Triều Tiên đã liên tục thử nghiệm, tìm kiếm phương pháp quản lý kinh tế mới, đưa vào áp dụng thông qua sửa đổi các bộ luật quan trọng và chuẩn bị các điều kiện để thu hút các nguồn lực hướng tới phát triển kinh tế. Đặc biệt, để tạo hành lang pháp lý và tạo điều kiện cao nhất cho việc thực hiện chính sách mới, Triều Tiên đã tiến hành sửa đổi Hiến pháp 2 lần trong 5 năm, một sự kiện đặc biệt ở Triều Tiên trong nhiều thập niên qua. Do đó, hiếm có chính sách nào ở Triều Tiên như chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN, được xây dựng và thực thi một cách nhất quán, hệ thống từ chỉ thị của Đảng, chính sách, luật pháp đến Hiến pháp, áp dụng rộng rãi từ các phân tử sản xuất nông nghiệp đến các doanh nghiệp lớn, các khu kinh tế.

Chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN thực chất là thay đổi phương pháp quản lý kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất chủ động sáng tạo, tăng năng suất lao động, tạo thêm nhiều lợi nhuận hơn nữa cho tập thể và cá nhân người lao động Triều Tiên. Phương pháp quản lý kinh tế này áp dụng Chế độ quản lý trách nhiệm doanh nghiệp XHCN trong công nghiệp, dịch vụ và Chế độ trách nhiệm đảm đương ruộng vườn trong sản xuất nông nghiệp. Các chế độ này tăng cường quyền tự chủ, quyền quyết định quy mô, nguyên liệu, nhân công, giá thành sản phẩm của các doanh nghiệp, ở mức cao nhất là có thể tự chủ hoàn toàn trong trường hợp Nhà nước không thể cung cấp và doanh nghiệp tự lo được nguyên liệu sản xuất. Thông qua đó, chính sách mới mở đường cho việc điều chỉnh mối quan hệ giữa Nhà nước và doanh nghiệp - thị trường, doanh nghiệp với người lao động. Những thay đổi này của Triều Tiên có một số nét tương đồng với những thay đổi của Việt Nam trước thời kỳ Đổi mới.

Đồng thời, chính sách Tập trung tổng lực xây dựng kinh tế XHCN đã mở rộng kinh tế đối ngoại của Triều Tiên. Các khu kinh tế và trung tâm thương mại quốc tế được xây dựng, chuẩn bị sẵn sàng cho việc hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực từ bên ngoài. Tuy nhiên, vấn đề hạt nhân là nút thắt cản trở Triều Tiên tham gia kinh tế quốc tế. Thêm vào đó, đại dịch Covid-19 và sau đó là xung đột Nga-Ukraine cũng như những bất ổn, chia rẽ tiềm tàng trong khu vực và trên thế giới đã gây khó khăn cho chính sách mới của Triều Tiên. Do vậy, kết quả chính sách sau hơn 5 năm thực thi, nhìn chung, còn hạn chế. Nhưng sự thay đổi tư duy quản lý nhà nước, sự chuẩn bị

về tâm thế và điều kiện sẵn sàng cho việc mở rộng hợp tác quốc tế của Triều Tiên vẫn là động thái rất đáng coi trọng, vì một khi điều kiện khách quan thay đổi, có thể góp phần thúc đẩy hợp tác trên bán đảo Triều Tiên và ở khu vực Đông Bắc Á. Vấn đề này cần tiếp tục được tìm hiểu, nghiên cứu thêm trong thời gian tới □

Tài liệu tham khảo

1. Cho Dong-ho (2021), “Đánh giá về cải cách mở cửa kinh tế Triều Tiên thời ông Kim Jong-un”, *Diễn đàn Kinh tế Hàn Quốc*, số 4 Quyền 13 (김정은 시대 북한경제의 개혁.개방 평가, 한국경제포럼 제13권 4호), tr. 1-37.
2. Choi Won-gi (2015), “3 năm Chế độ trách nhiệm đảm đương ruộng vườn ở Bắc Hàn: Cần phải xây dựng tiêu chuẩn phân phối nhà nước - nông dân” (북한 포전담당제 3년: “국가-농민 분배 기준 만들어야), *VOA Korea*, 20/11/2015.
3. Cục Phát triển nông thôn Hàn Quốc (농촌진흥청, 2023), *상세보기 < 보도자료 < 새소식 < 정책홍보 < 농촌진흥청*, https://www.rda.go.kr/board/board.do?mode=view&prgId=day_farmprmn-infoEntry&dataNo=100000792230, ngày 15/12/2023.
4. *Hiến pháp XHCN nước CHDCND Triều Tiên*, 2016, 2019 (조선민주주의인민공화국 사회주의헌법, 2016, 2019).
5. Hồng Hạnh (2023), “Triều Tiên đã từ chối lời đề nghị viện trợ lương thực của Nga”, *VnExpress* ngày 23/9/2023, <https://vnexpress.net/trieu-tien-da-tu-choi-loi-de-nghi-vien-tro-luong-thuc-cua-nga-4656609.html>

(xem tiếp trang 26)